

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ B  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 213/2022/HS-ST  
Ngày 15 / 8/ 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Ích Rồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Bạc Thị Kiên và Ông Tòng Văn Hưng.

*- Thư ký Phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà Nhữ Thị Thanh Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 218/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2022/QĐXXST – HS, ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn T; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1989, Tại: huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản L, xã N L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn B, sinh năm 1966 và bà Lò Thị M, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ: Lò Thị X, sinh năm 1991 ( đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: 01(ngày 20/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 26/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là 20 tháng; tạm giữ từ ngày 13/ 5/ 2022, tạm giam từ ngày 16/ 5/2022 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 40 phút, ngày 12 tháng 5 năm 2022, Tổ công tác, Công an xã N L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã N L, huyện Đ B thì phát hiện Lò Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại túi quần bên trái của T đang mặc có 01 gói nilon màu trắng; khi mở ra thấy có các cục bột màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác, Công an xã N L, huyện Đ B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có các cục bột màu trắng nghi là Heroine.

Trong quá trình điều tra, Lò Văn T khai nhận: khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 12/ 5/2022, T đi bộ từ nhà ở bản L, xã N L, huyện Đ B đến khu vực bản N, xã N L,

huyện Đ B thì T gặp 01 người đàn ông, dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu; Lò Văn T đã mua của người đàn ông, dân tộc Thái đó 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu Trắng với giá 50.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Khi mua được gói Heroine, T cất trong túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà; khi đi được một đoạn vẫn thuộc khu vực bản N, xã N L, huyện Đ B thì bị Tổ công tác, Công an xã N L, huyện Đ B phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 13/5/2022 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm: các cục bột màu trắng có khối lượng: 0,13g, đồng thời gửi toàn bộ làm mẫu giám định; bản kết luận giám định số: 682/GĐ – PC09, ngày 19/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,13 gam là Heroine và hoàn lại mẫu vật là 0,06g Heroine.

Cáo trạng số 133/CT – VKSDB, ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Lò Văn T thành khẩn, khai nhận: Hồi 22 giờ 40 phút, ngày 12/7/2022, T đang tàng trữ trái phép: 0,13 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác, Công an xã N L, huyện Đ B phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,06g Heroine hoàn lại sau giám định. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, Lò Văn T thừa nhận phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn thừa nhận vào hồi 22 giờ 40 phút, ngày 12/ 5/2022, đang tàng trữ trái phép 0,13 g Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác, Công an xã N L, huyện Đ B bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 13/ 5/2022 và kết luận giám định số: 682/GĐ – PC09, ngày 19/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự

Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,13g là Heroine và biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 45 phút, ngày 12/ 5/2022 đối với Lò Văn T. Do đó, hành vi của bị cáo Lò Văn T tàng trữ trái phép: 0,13g Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

Hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....  
c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra cho xã hội.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra cho xã hội.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã tiếp tay cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm ngăn ngừa và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo phạm tội mới khi chưa được xóa án tích nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[ 6] *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử xét thấy: 0,13g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,07g và hoàn lại 0,06g Heroine thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;

[ 7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[ 8] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn T là người dân tộc thiểu số ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. *Hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lò Văn T: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 5 năm 2022.
3. *Vật chứng*: Tịch thu để tiêu hủy: 0,06g Heroine
4. *Án phí*: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
5. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện Đ B.
- Cơ quan điều tra huyện Đ B.
- THAHS huyện Đ B.
- THADS huyện Đ B
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo.
- Bộ phận HSNV công an huyện ĐB
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Ích Ròng**